

Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 17 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 11/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Văn T – Sinh năm 1991

Trú tại: Bản Bó, xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Số CCCD: 03891000940, cấp ngày 26/5/2016. Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát – ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư.

Bị đơn: Chị Hà Thị Y – Sinh năm 1996

Trú tại: Bản Ngà, xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Căn cứ vào điều 28; điều 35 điều 144, điều 146, điều 147, điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 147, điều 148 và điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 68, điều 69, điều 71, điều 72, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84, điều 88, điều 107, điều 110, điều 115, điều 116, điều 117, điều 118 và điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều điều 3; điều 6; khoản 7 điều 26; khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Văn T, sinh năm 1991 và chị Hà Thị Y, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Vi Văn T và chị Hà Thị Y thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất có 01 con chung, tên cháu là Vi Nguyệt A, sinh ngày 19/3/2014, hiện cháu đang ở với anh Vi Văn T, cháu phát triển bình thường về thể chất và trí lực. Anh Vi Văn T và chị Hà Thị Y thống nhất để anh Vi Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vi Nguyệt A cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Chị Hà Thị Y có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thống nhất, chị Hà Thị Y phải cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng là 1.000.000^d (Một triệu đồng chẵn), thời gian đóng góp từ tháng 4/2020, cho đến khi cháu Vi Nguyệt A trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Hình thức cấp dưỡng: Hàng tháng. Anh Vi Văn T có quyền làm đơn thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi thấy cần thiết và có căn cứ của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Vi Văn T và chị Hà Thị Y đều thống nhất mỗi người phải chịu 75.000^d (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, chị Hà Thị Y phải chịu án phí sơ thẩm về cấp dưỡng theo quy định. Chấp nhận anh Vi Văn T đã nộp 75.000^d (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004281 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Vi Văn T được nhận lại 225.000^d (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

Chị Hà Thị Y phải nộp 75.000^d (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng trong vụ án Hôn nhân và Gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa;
- Nguyên đơn Vi Văn T;
- Bị đơn Hà Thị Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng